ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG HÒA CƯỜNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
	Hòa Cường, ngày tháng năm 2026

BẢN SO SÁNH, THUYẾT MINH NỘI DUNG
DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT QUY ĐỊNH MỘT SỐ NỘI DUNG, MỨC CHI TỔ CHỨC CÁC GIẢI THI ĐẤU THỂ THAO TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG HÒA CƯỜNG

QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH	DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
Điều 1. Nghị quyết số 42/2026/NQ-HĐND ngày 29/5/2026 của HĐND thành phố Đà Nẵng: *Phạm vi điều chỉnh* *Nghị quyết này quy định một số nội dung, mức chi tổ chức các giải thi đấu thể thao trên địa bàn thành phố Đà Nẵng được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền quyết định, bao gồm:* *1. Giải thi đấu thể thao cấp thành phố: Đại hội thể dục thể thao, Hội khỏe Phù Đổng, Hội thao, Hội thi thể thao, Ngày hội văn hóa, thể thao và du lịch, Hội thi thể dục thể thao trong nhà trường, Giải thi đấu từng môn thể thao, Giải thể thao người khuyết tật, Giải thể thao người cao tuổi.*	**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh** Nghị quyết này quy định một số nội dung, mức chi tổ chức các giải thi đấu thể thao trên địa bàn phường Hòa Cường được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền quyết định, bao gồm: Đại hội thể dục thể thao; Hội thao; Hội thi thể dục thể thao trong nhà trường; Giải thi đấu từng môn thể thao.	- Quy định phạm vi điều chỉnh bám sát khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 42/2026/NQ-HĐND ngày 29/5/2026 của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng. - Thu hẹp phạm vi không gian áp dụng trên địa bàn phường Hòa Cường, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền quản lý nhà nước của cấp xã.

2. Giải thi đấu thể thao cấp xã: Đại hội thể dục thể thao; Hội thao; Hội thi thể dục thể thao trong nhà trường; Giải thi đấu từng môn thể thao.		
Điều 2 Nghị quyết số 42/2026/NQ-HĐND ngày 29/5/2026 của HĐND thành phố Đà Nẵng: *"1. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương được giao nhiệm vụ, kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ tổ chức các giải thi đấu thể thao quy định tại Điều 1 Nghị quyết này.* *2. Thành viên Ban chỉ đạo, Ban tổ chức và các tiểu ban chuyên môn Đại hội thể dục thể thao, Hội khỏe Phù Đổng, Hội thao, Hội thi thể thao, Ngày hội văn hóa, thể thao và du lịch, Hội thi thể dục thể thao trong nhà trường, Giải thi đấu từng môn thể thao, Giải thể thao người khuyết tật, Giải thể thao người cao tuổi.* *3. Trọng tài, giám sát điều hành, trợ lý các giải thi đấu; thư ký trọng tài, điều phối viên môn bóng đá, futsal.* *4. Huấn luyện viên, vận động viên.* *5. Người tham gia đồng diễn, diễu hành, xếp hình, xếp chữ.*	**Điều 2. Đối tượng áp dụng** 1. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao nhiệm vụ, kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ tổ chức các giải thi đấu thể thao theo quy định tại Điều 1 Nghị quyết này. 2. Thành viên Ban chỉ đạo, Ban tổ chức và các tiểu ban chuyên môn Đại hội thể dục thể thao; Hội thao; Hội thi thể dục thể thao trong nhà trường; Giải thi đấu từng môn thể thao. 3. Trọng tài, giám sát điều hành, trợ lý các giải thi đấu; thư ký trọng tài, điều phối viên môn bóng đá, futsal. 4. Huấn luyện viên, vận động viên. 5. Người tham gia đồng diễn, diễu hành, xếp hình, xếp chữ. 6. Công an, y tế, nhân viên phục vụ và các lực lượng khác liên quan hoặc phục vụ tại các điểm tổ chức thi đấu. 7. Cơ quan, đơn vị tổ chức và cá nhân liên quan.	- Quy định đối tượng áp dụng bám sát Điều 2 Nghị quyết số 42/2026/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân thành phố. - Lược bỏ và điều chỉnh một số đối tượng, loại hình giải (như Hội khỏe Phù Đổng; Ngày hội văn hóa, thể thao và du lịch; Giải thể thao người khuyết tật, người cao tuổi...) do không diễn ra hoặc không thuộc thẩm quyền tổ chức của cấp phường, nhằm đảm bảo tính khả thi, rõ ràng trong tổ chức thực hiện đối với quy mô cấp xã.

6. Công an, y tế, nhân viên phục vụ và các lực lượng khác liên quan hoặc phục vụ tại các điểm tổ chức thi đấu. *7. Cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân liên quan."*		
Điều 3 Nghị quyết số 42/2026/NQ-HĐND ngày 29/5/2026 của HĐND thành phố Đà Nẵng: *"1. Nguyên tắc chi* *a) Được tính theo ngày làm nhiệm vụ thực tế hoặc theo buổi thi đấu, trận thi đấu thực tế. Số ngày làm nhiệm vụ, buổi thi đấu, trận thi đấu thực tế thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.* *b) Trường hợp một người thuộc nhiều đối tượng được hưởng chế độ thực hiện nhiệm vụ khác nhau thì chỉ được hưởng một mức cao nhất và không được thanh toán tiền lương làm việc vào ban đêm, làm thêm giờ trong thời gian làm nhiệm vụ.* *2. Bồi dưỡng làm nhiệm vụ* *3. Chi tiền ăn, tiền thuê phòng nghỉ và tiền đi lại* *a) Các đối tượng quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 2 của Nghị quyết này, thời gian được thanh toán bao gồm thời gian tham gia các giải thi đấu và tối đa*	**Điều 3. Nội dung, mức chi tổ chức các giải thi đấu thể thao cấp phường** 1. Nguyên tắc chi a) Việc thanh toán được tính theo ngày làm nhiệm vụ thực tế hoặc theo buổi thi đấu, trận thi đấu thực tế. Số ngày làm nhiệm vụ, buổi thi đấu, trận thi đấu thực tế thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. b) Trường hợp một người thuộc nhiều đối tượng được hưởng chế độ thực hiện nhiệm vụ khác nhau thì chỉ được hưởng một mức cao nhất và không được thanh toán tiền lương làm việc vào ban đêm, làm thêm giờ trong thời gian làm nhiệm vụ. 2. Bồi dưỡng làm nhiệm vụ: (Được cụ thể hóa thành bảng chi tiết). 3. Các nội dung chi khác Thực hiện theo quy định tại khoản 3 đến khoản 7 Điều 3 Nghị quyết số 42/2026/NQ-HĐND ngày 29 tháng 5 năm 2026 của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng quy định	1. Khoản 1: Quy định về nguyên tắc chi. Tham khảo quy định tại Nghị quyết số 42/2026/NQ-HĐND ngày 29/5/2026 của HĐND thành phố Đà Nẵng. 2. Khoản 2: Quy định mức chi bồi dưỡng làm nhiệm vụ: bằng 80% mức chi tương ứng quy định tại khoản 2 Điều 3 Nghị quyết số 42/2026/NQ-HĐND. Phường Hòa Cường là địa bàn có phong trào thể dục thể thao quần chúng phát triển mạnh, tần suất tổ chức giải cao. Việc áp dụng mức bằng 80% là phù hợp với khả năng tự cân đối ngân sách, khích lệ các lực lượng chuyên môn (trọng tài, y tế, công an) tham gia. 3. Khoản 3: Quy định các nội dung chi khác: đã được quy định tại khoản 3 đến khoản 7 Điều 3 Nghị quyết số 42/2026/NQ-HĐND, do đó dự thảo không quy định chi tiết lại các nội dung này

không quá 02 ngày trước thi đấu, 01 ngày sau thi đấu, mức chi cụ thể như sau: *- Tiền ăn và tiền thuê phòng nghỉ trong thời gian tham gia giải thi đấu thực hiện theo chế độ phụ cấp lưu trú quy định tại Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị, được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 12/2025/TT-BTC và Nghị quyết số 16/2025/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2025 của HĐND thành phố Đà Nẵng về quy định công tác phí, chi phí tổ chức hội nghị đối với các cơ quan Đảng, Nhà nước, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị xã hội, các tổ chức Hội được Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.* *- Tiền đi lại thực hiện theo quy định tại Thông tư số 40/2017/TT-BTC và Nghị quyết số 16/2025/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2025 của HĐND thành phố Đà Nẵng.* *b) Đối với đối tượng hưởng lương từ ngân sách nhà nước khi đi công tác phục vụ Đại hội thể dục thể thao, Hội khỏe Phù Đổng, Hội thao, Hội thi thể thao, Ngày hội văn hóa, thể thao và du lịch, Hội thi thể dục thể thao trong nhà trường, Giải thi*	một số nội dung, mức chi tổ chức các giải thi đấu thể thao trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.	

đấu từng môn thể thao, Giải thể thao người khuyết tật, Giải thể thao người cao tuổi được hưởng chế độ tiền ăn, tiền thuê phòng nghỉ và tiền đi lại theo quy định tại Thông tư số 40/2017/TT-BTC và Nghị quyết số 16/2025/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2025 của HĐND thành phố Đà Nẵng. *c) Đối với quan chức, trọng tài, giám sát người nước ngoài; trọng tài, giám sát người Việt Nam do Liên đoàn, Hiệp hội thể thao quốc tế phong cấp và điều động: Việc chi tiền ăn, tiền thuê phòng nghỉ và tiền đi lại thực hiện theo thực tế nhưng mức tối đa không vượt quá quy định tại Thông tư số 71/2018/TT-BTC ngày 10 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam, chế độ chi tổ chức hội nghị, hội thao quốc tế tại Việt Nam và chế độ tiếp khách trong nước.* *4. Chi chế độ cho huấn luyện viên, vận động viên thể thao trong thời gian tập trung tập huấn và thi đấu: Thực hiện theo các văn bản quy phạm pháp luật quy định hiện hành của cấp có thẩm quyền.* *5. Chi thù lao sáng tác, dàn dựng, đạo diễn và các nhiệm vụ liên quan đến phục vụ các sự kiện thể dục thể thao: Thực hiện theo Quy định tại Nghị định số*		

21/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định về nhuận bút, thù lao đối với tác phẩm điện ảnh, mỹ thuật, nhiếp ảnh, sân khấu và các loại hình nghệ thuật biểu diễn khác. *6. Chi dịch thuật: Thực hiện theo Quy định tại Điều 11 Thông tư số 71/2018/TT-BTC.* *7. Các khoản chi khác: Thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành, đối với các nội dung chưa được quy định mức chi tại Nghị quyết này và các văn bản pháp luật khác thì thực hiện trên cơ sở khối lượng công việc, theo hóa đơn, chứng từ hợp pháp và theo quy định của pháp luật về đấu thầu:* *a) Chi tổ chức lễ khai mạc, bế mạc, trang trí, thuê trang phục, đạo cụ;* *b) Chi thuê phương tiện truyền thông, tuyên truyền, họp báo, hội nghị, hội thảo tập huấn trọng tài;* *c) Chi phí đi lại (đối với các đối tượng chưa quy định tại khoản 3 Điều này), thuê phương tiện vận chuyển, máy móc thiết bị phục vụ công tác tổ chức giải;* *d) Chi làm huy chương, cờ, cúp;* *đ) Chi in vé, giấy mời;* *e) Chi thuê địa điểm, tiền điện, nước tại địa điểm thi đấu;*		

g) Chi khám phân loại thương tật các giải thể thao người khuyết tật; *h) Các khoản chi khác theo quyết định của cấp có thẩm quyền.* **Điều 4 Nghị quyết số 42/2026/NQ-HĐND ngày 29/5/2026 của HĐND thành phố Đà Nẵng** ***Nội dung, mức chi tổ chức các giải thi đấu thể thao cấp xã*** *1. Các giải thi đấu thể thao cấp xã: Tối đa bằng 80% mức chi tổ chức các giải thi đấu thể thao cấp thành phố quy định tại khoản 2 Điều 3 Nghị quyết này; đồng thời giao Hội đồng nhân dân cấp xã quyết định mức chi này.* *2. Các nội dung và mức chi còn lại theo mức chi tổ chức các giải thi đấu thể thao cấp thành phố quy định tại khoản 3 đến khoản 7 Điều 3 Nghị quyết này."*		
Điều 5 Nghị quyết số 42/2026/NQ-HĐND ngày 29/5/2026 của HĐND thành phố Đà Nẵng: *"1. Kinh phí chi trả cho các nội dung quy định tại Nghị quyết này được bố trí từ nguồn tài chính cho thể dục, thể thao theo quy định tại Điều 64 Luật Thể dục, thể thao.*	**Điều 4. Nguồn kinh phí thực hiện** 1. Kinh phí chi trả cho các nội dung quy định tại Nghị quyết này được bố trí từ nguồn tài chính cho thể dục, thể thao theo quy định tại Điều 64 Luật Thể dục, thể thao. 2. Đối với các giải thi đấu thể thao cấp phường được đảm bảo từ ngân sách nhà nước	- Tham khảo quy định của thành phố và cụ thể hóa đối với cấp phường. - Đảm bảo tuân thủ Luật Ngân sách nhà nước về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi tại địa phương.

2. Đối với các giải thi đấu thể thao cấp thành phố, cấp xã được đảm bảo từ ngân sách nhà nước theo phân cấp hiện hành và nguồn thu hợp pháp khác."	theo phân cấp hiện hành và nguồn thu hợp pháp khác. 3. Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật có liên quan.	
Điều 53 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 quy định: *"Điều 53. Thời điểm có hiệu lực của văn bản quy phạm pháp luật* *1. Thời điểm có hiệu lực toàn bộ hoặc một phần văn bản quy phạm pháp luật được quy định tại văn bản đó nhưng không sớm hơn 45 ngày kể từ ngày thông qua hoặc ký ban hành đối với văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước ở trung ương; không sớm hơn 10 ngày kể từ ngày thông qua hoặc ký ban hành đối với văn bản quy phạm pháp luật của chính quyền địa phương.* *Trường hợp văn bản quy phạm pháp luật được xây dựng, ban hành theo trình tự, thủ tục rút gọn và trong trường hợp đặc biệt có thể có hiệu lực kể từ ngày thông qua hoặc ký ban hành; đồng thời phải được đăng tải ngay trên công báo điện tử, cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật, cổng thông tin điện tử của cơ quan*	**Điều 5. Điều khoản thi hành** 1. Nghị quyết có hiệu lực thi hành kể từ ngày... tháng... năm 2026. 2. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo văn bản sửa, bổ sung hoặc thay thế đó.	1. Xác định rõ thời điểm có hiệu lực thi hành của Nghị quyết. Đối với Nghị quyết quy định một số nội dung, mức chi tổ chức các giải thi đấu thể thao trên địa bàn phường Hòa Cường việc ban hành Nghị quyết thực hiện theo trình tự thủ tục thông thường, do đó thời điểm có hiệu lực không sớm hơn 10 ngày kể từ ngày thông qua. 2. Quy định nguyên tắc áp dụng pháp luật đối với các trường hợp văn bản làm căn cứ dẫn chiếu có sự thay đổi, bổ sung hoặc thay thế.

ban hành và đưa tin trên phương tiện thông tin đại chúng. *2. Văn bản quy định chi tiết phải được ban hành để có hiệu lực cùng thời điểm có hiệu lực của văn bản giao quy định chi tiết hoặc thời điểm có hiệu lực của nội dung được giao quy định chi tiết.”*		
	Điều 6. Tổ chức thực hiện 1. Giao Ủy ban nhân dân phường tổ chức tuyên truyền, triển khai thực hiện Nghị quyết. 2. Thường trực Hội đồng nhân dân phường, các Ban của Hội đồng nhân dân phường, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân phường giám sát việc thực hiện Nghị quyết. 3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường tham gia giám sát thực hiện Nghị quyết.	- Phân công, quy định rõ trách nhiệm của Ủy ban nhân dân phường trong việc triển khai và tổ chức thực hiện. - Quy định trách nhiệm giám sát của Thường trực HĐND, các Ban, Tổ đại biểu, đại biểu HĐND và đề nghị Ủy ban MTTQVN phường tham gia giám sát để đảm bảo Nghị quyết được thực thi nghiêm túc, hiệu quả.